

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH SƠN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HNGĐ-ST

Ngày 31/5/2022.

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH SƠN, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Kim.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Phi.

2. Bà Quảng Thị Đức Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 78/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2021 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12/5/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn : Ông Đạo Văn C, sinh năm: 1977 (Xin vắng mặt)

Trú tại: Thôn L, xã N, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận

Bị đơn: Bà Đạo Thị N, Sinh năm: 1979 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn L, xã N, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 31 tháng 8 năm 2021 và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn là Ông Đạo Văn C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Đạo Thị N kết hôn vào năm 1999 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nhơn Sơn. Thời gian đầu vợ chồng sống tương đối hạnh phúc sau do tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm sống nên mâu

thuần vợ chồng xảy ra và ngày càng trầm trọng. Hiện hai người không sống chung và không quan tâm đến nhau. Nay ông xin ly hôn với bà Đạo Thị N.

Về con chung: Vợ chồng có chung 02 người con, tên con là Đạo Chế Bình P, sinh năm: 2000 và Đạo Chế Bảo P, sinh ngày: 07/7/2005. Hiện cháu Phương đã trên 18 tuổi lao động tự túc được, không có yêu cầu gì.

Riêng cháu Đạo Chế Bảo P chưa đủ 18 tuổi. Nếu ly hôn, ông xin nuôi cháu Phúc, không yêu cầu bà Những phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do bận công việc nên ông đề nghị Tòa cho ông vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án.

Bị đơn là bà Đạo Thị N: Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay. Tòa án đã thông báo, tổng đạt và niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa, cụ thể như sau:

Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án.

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của đương sự: Nguyên đơn là Ông Đạo Văn C đã chấp hành và thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự; đồng thời, cũng có đơn xin xét xử vắng mặt. Còn bị đơn là bà Đạo Thị N, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không chấp hành, vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

Về quan điểm giải quyết nội dung vụ án: Tình trạng hôn nhân giữa Ông Đạo Văn C và bà Đạo Thị N đã mâu thuẫn trầm trọng. Yêu cầu xin ly hôn của ông Chi là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Ông Đạo Văn C.

- Về con chung: Vợ chồng có chung 02 người con, tên con là Đạo Chế Bình P, sinh năm: 2000 và Đạo Chế Bảo P, sinh ngày: 07/7/2005. Hiện cháu Phương đã trên 18 tuổi lao động tự túc được, không có yêu cầu gì nên không xét đến.

Giao cháu Đạo Chế Bảo P cho Ông Đạo Văn C được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Bà Đạo Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Đạo Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết; Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Lời trình bày và kết quả tranh tụng của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ông Đạo Văn C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và tranh chấp về nuôi con với bà Đạo Thị N. Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định: Quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Đạo Thị N là bị đơn; trú tại Thôn L, xã N, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

[1.3] Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn: Tại phiên tòa, nguyên đơn Ông Đạo Văn C có đơn yêu cầu xin xét xử vắng mặt, còn bà Đạo Thị N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy báo lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Qua xác minh tại địa phương, Hội đồng xét xử sơ thẩm thấy rằng, quan hệ hôn nhân giữa Ông Đạo Văn C và bà Đạo Thị N là hôn nhân hợp pháp. Quá trình sống chung, do tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm sống nên mâu thuẫn vợ chồng xảy ra. Hiện mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Ông Đạo Văn C.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng Ông Đạo Văn C và bà Đạo Thị N có chung 02 người con, tên con là Đạo Chế Bình P, sinh năm: 2000 và Đạo Chế Bảo P, sinh ngày: 07/7/2005.

Xét yêu cầu của Ông Đạo Văn C và nguyện vọng của cháu Đạo Chế Bảo P, Hội đồng xét xử nghĩ nên giao cháu P cho Ông Đạo Văn C trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Bà Đạo Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con do ông C không yêu cầu.

Hiện cháu P đã trên 18 tuổi lao động tự túc được, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét.

[3] Về án phí: Ông Đạo Văn C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của Ông Đạo Văn C. Ông Đạo Văn C được ly hôn với bà Đạo Thị N.

2. Về con chung: Giao cháu Đạo Chế Bảo P, sinh ngày: 07/07/2005 cho Ông Đạo Văn C trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Bà Đạo Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con do ông Chi không yêu cầu.

3. Về án phí: Ông Đạo Văn C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0003023 ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận. Ông Chi đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS H. Ninh Sơn;
- UBND xã Nhơn Sơn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Mỹ Kim